

MỘT SỐ BỆNH LÝ SẢN KHOA THƯỜNG GẶP Ở CHÓ

Vũ Kim Chiến

Chi cục Thú y Tp. Hồ Chí Minh

Phần lớn các trường hợp cấp cứu sản khoa xảy ra xung quanh thời kỳ sinh sản, không động dục hoặc sau động dục. Trách nhiệm của bác sĩ thú y là phải hành động nhanh chóng để đảm bảo duy trì sự sống chó mẹ, chó sơ sinh và khả năng sinh sản của chó mẹ trong tương lai. Bác sĩ thú y phải luôn luôn tìm hiểu kỹ về tiền sử nhân giống cùng với việc thăm khám chi tiết về lâm sàng. Dưới đây là một số bệnh lý sản khoa mà chúng ta có thể phải can thiệp cấp cứu trong thực hành thú y hàng ngày.

1. Đẻ khó

Đẻ khó là trường hợp chó mẹ không có khả năng tổng thai ra khỏi đường sinh sản trong lúc sinh. Thân nhiệt chó cái thấp hơn bình thường 8 đến 12 giờ trước khi bắt đầu quá trình sinh đẻ do hàm lượng progesterone giảm xuống dưới mức 2 ng/dl. Có 3 giai đoạn của quá trình sinh đẻ. Trong suốt giai đoạn đầu, chó cái có vẻ bồn chồn, đi lại không ngưng nghỉ hoặc tìm nơi ẩn nấp. Lúc này ta không nhìn thấy sự co thắt của tử cung nhưng

cổ tử cung bắt đầu giãn ra và âm đạo có tiết dịch trong, nghĩa là màng ối đã bị rách. Trong giai đoạn hai có những cơn co thắt vùng bụng đáng kể, có thể thấy bọc thai ở âm hộ và chó con hoặc mèo con được tổng ra ngay lập tức. Thời gian sinh con đầu tiên thường xảy ra trong vòng 20 đến 30 phút, tính từ lúc bắt đầu giai đoạn hai. Giai đoạn 3 là khoảng thời gian còn lại, khi mà nhau thai được tổng ra và chó mẹ chăm sóc đàn con. Nguyên nhân đẻ khó có thể có nguồn gốc từ mẹ hoặc từ con.



Bọc ối nhô ra (trái) và đầu thai kẹt ở âm đạo (phải)

Bất luận là đẻ khó do nguyên nhân từ chó mẹ hay chó con thì đều cần đến sự trợ giúp của bác sĩ thú y. Sau khi tìm hiểu bệnh sử thì ta cần tiến hành thăm khám lâm sàng tổng quát để đánh giá tình trạng chó mẹ. Tiếp theo khám chi tiết đường sinh dục, bắt đầu bằng cách kiểm tra bằng mắt thường xem âm hộ có dịch, bọc ối hoặc phần nào đó của thai hay không. Âm đạo có chất nhờn hoặc dịch màu xanh đen có thể là những phát hiện bình thường, nhưng cũng có khi là chỉ báo của sự tắc

ngẽn nếu nó kéo dài hơn 2 giờ mà không có thai nào được sinh ra. Dịch âm đạo có màu đỏ sẫm hoặc có máu có thể là dấu hiệu của tổn thương âm đạo hoặc xoắn tử cung. Sản dịch màu nâu đỏ có thể là dấu hiệu của thai chết và tiếp theo đó là viêm tử cung.

Khi thấy có sự hiện diện của bọc ối hoặc các phần của thai thì bác sĩ thú y ngay lập tức dùng tay khám âm đạo và/hoặc trực tràng để sờ nắn bất kỳ

sự tắc nghẽn nào. Thăm khám bằng tay sẽ được thực hiện để chắc chắn sự hiện diện của thai và cảm nhận chuyển động của thai. Dùng ống nghe để nghe tiếng tim của thai ở vùng bụng mặc dù là nếu không nghe được tiếng tim thì không có nghĩa là thai đã chết. Nhịp tim thai dưới 200 lần/phút có thể là dấu hiệu của thai bị tổn thương và cần có sự can thiệp ngay lập tức. Nếu nghi ngờ tắc nghẽn đường sinh sản thì nên chọn lựa cách phẫu thuật hơn là điều trị nội khoa. Do đó, X- quang bụng được đề nghị để đánh giá kích thước và vị trí thai liên quan đến đường sinh sản của chó mẹ. Nên tiến hành siêu âm bụng để xác định khả năng sống của chó con và sự hiện diện của dịch tử cung hay dịch xoang bụng mà có thể là dấu hiệu của sự nhiễm trùng hoặc viêm phúc mạc.

Ở chó cái vào thời điểm sinh mà có dấu hiệu suy nhược thì nên thực hiện xét nghiệm sinh lý máu và sinh hóa máu để giúp đánh giá tình trạng nhiễm trùng, hạ đường huyết, hạ canxi huyết cũng như tình trạng sức khỏe chung của chó mẹ. Khi cần thiết có thể tiêm oxytocin cùng với canxi và glucose. Tuy nhiên thường thì chó và mèo có vấn đề đẻ khó cần tiến hành mổ lấy thai ngay. Điều quan trọng là phải cân nhắc tác động của việc gây mê đến chó mẹ và chó con. Nên lựa chọn quy trình gây mê nào giảm thiểu được sự ức chế hô hấp của chó mẹ và thai. Công việc chuẩn bị cần được thực hiện trước khi gây mê để làm giảm nguy cơ chó mẹ và thai bị ức chế hô hấp và tim mạch do việc gây mê. Những thay đổi sinh lý của thú mang thai nên được xem xét và đánh giá hợp lý để điều trị vấn đề hô hấp và tim mạch do tăng áp lực xoang bụng. Cần cung cấp oxygen trong quá trình gây mê cùng với truyền dịch theo đường tĩnh mạch và nghiêng bàn mổ về phía phẫu thuật viên trong lúc phẫu thuật.

Cần cung cấp dịch truyền để điều chỉnh sự mất nước do ối vỡ hoặc giảm dung lượng máu do shock. Chó cái mang thai có khuynh hướng hay nôn, do đó cần có sẵn các thuốc chống nôn. Cần lưu ý đến việc hồi sức chó sơ sinh. Vì thế cần có sẵn đội ngũ phụ tá có tay nghề để phụ giúp các công việc như xé bọc ối, kích thích hô hấp, lau sạch dịch hai lỗ mũi và sưởi ấm thích hợp cũng như cột thắt dây rốn cho thú sơ sinh.

2. Sốt sữa

Hạ canxi-huyết thường xảy ra vào tuần thứ hai hoặc thứ ba của thời kỳ tiết sữa. Hạ canxi-huyết hiếm khi xảy ra trong tuần đầu hoặc tuần thứ tư của giai đoạn tiết sữa và trong 1 hoặc 2 tuần cuối của thai kỳ thì càng hiếm khi xảy ra.

Hạ canxi-huyết là hiện tượng canxi bị chuyển vào trong sữa nhanh hơn là nó được hấp thụ từ xương và do nhiều con chó không được nuôi dưỡng hợp lý. Các yếu tố thiên hướng là khẩu phần giàu canxi trong suốt thai kỳ, việc bổ sung canxi trong suốt thai kỳ và nhu cầu tiết sữa cao sau khi sinh.

Các triệu chứng lâm sàng là căng thẳng, tiết nước bọt, thở hổn hển, 4 chân co cứng, mất điều vận và co thắt cơ, có thể dẫn đến động kinh. Nếu không được điều trị kịp thời thì thú có thể chết. Việc chẩn đoán thường dựa trên tiền sử và triệu chứng lâm sàng. Chẩn đoán phòng thí nghiệm với hạ canxi-huyết thì thường không cần thiết. Nếu có xét nghiệm thì hàm lượng canxi tổng số trong máu thường dưới 7 mg/dl ở chó cái và dưới 8 mg/dl ở mèo cái. Việc điều trị nên được tiến hành trước khi có kết quả xét nghiệm.

Nên tiêm chậm canxi theo đường tĩnh mạch với liều lượng từ 5 đến 10 ml. Lưu ý sử dụng ống nghe và điện tâm đồ để kiểm tra việc tim đập chậm và loạn nhịp khi cung cấp canxi. Nên sử dụng dung dịch gluconat canxi 10 đến 20%. Tuy nhiên cũng có thể sử dụng các chế phẩm chứa canxi khác. Một khi các triệu chứng cấp tính đã được giải quyết thì có thể tiêm canxi dưới da mỗi 8 giờ/lần. Lưu ý khi chọn các loại thuốc bổ sung canxi vì hàm lượng khác nhau và một số loại gây kích ứng khi tiêm tĩnh mạch hoặc dưới da. Sau đó nên cho chó mẹ và mèo mẹ uống thêm canxi trong khoảng thời gian còn lại của giai đoạn cho sữa và theo dõi sát sao để các triệu chứng cấp tính của sốt sữa không xuất hiện trở lại. Nếu các triệu chứng đó tái phát thì nên cho chó con và mèo con bú sữa bình.

3. Viêm tử cung

Viêm tử cung có thể xảy ra trong giai đoạn sau khi sinh do tổn thương đường sinh dục, sót thai hoặc sót nhau. Các triệu chứng lâm sàng là chảy dịch màu nâu đỏ, sốt, biếng ăn, lơ lơ hoặc không

quan tâm đến chó sơ sinh. Khám lâm sàng có thể thấy tử cung sưng và các dấu hiệu lâm sàng của nhiễm trùng. Nên chụp X-quang và siêu âm bụng để khẳng định chắc chắn tử cung sưng lớn và chứa nhiều dịch. Xét nghiệm công thức máu thường thấy tăng bạch cầu (đặc biệt là bạch cầu trung tính) và nghiêng trái. Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu phản ánh mức độ mất nước và có thể là hạ đường huyết ở một số thú bị nhiễm trùng huyết. Men gan có thể tăng do máu nhiễm nội độc tố. Có thể sử dụng siêu âm bụng để đánh giá độ dày của thành tử cung. Nếu thành tử cung mỏng hoặc điều trị nội khoa thất bại thì nên tiến hành phẫu thuật cắt bỏ tử cung, buồng trứng. Trường hợp điều trị nội khoa, có thể sử dụng oxytocin hoặc prostaglandin để tổng dịch trong tử cung. Kèm theo đó là sử dụng kháng sinh phổ rộng, nhưng phải lưu ý đến việc tiết sữa nuôi thú con.

4. Viêm vú

Viêm vú là tình trạng nhiễm trùng của tuyến vú. Các triệu chứng lâm sàng có thể chỉ xảy ra trong giai đoạn sau khi sinh hoặc đi kèm với viêm tử cung hoặc trường hợp mang thai giả. Các triệu chứng lâm sàng có thể là sốt, bỏ ăn, lơ đãng và không quan tâm đến đàn con. Khám lâm sàng có thể thấy sốt, tuyến vú sưng và cứng, trong một số trường hợp có thể thấy hoại tử.

Nhiễm trùng tuyến vú thường được cho là vi khuẩn ngược dòng, nhưng cũng có thể do lây lan theo đường máu. Việc chẩn đoán dựa trên bệnh sử, triệu chứng lâm sàng và những phát hiện khi thăm khám lâm sàng. Xét nghiệm mô học và nuôi cấy mẫu sữa thường cho thấy bạch cầu thoái hóa và các cụm vi khuẩn *Staphylococci*, *Streptococci* hoặc *Escherichia coli*.

Việc điều trị nên chọn kháng sinh có phổ rộng trong khi chờ đợi kết quả phân lập vi trùng và kháng sinh đồ từ mẫu sữa. Sau khi đã có kết quả kháng sinh đồ thì chọn loại kháng sinh nhạy cảm với vi trùng phân lập được. Việc lựa chọn kháng sinh nên lưu ý đến thú con đang bú. Chó con hoặc mèo con vẫn nên được nuôi bằng sữa mẹ trừ khi tuyến vú bị apxe hoặc hoại tử. Tuyến vú bị apxe và/hoặc hoại tử thì nên phẫu thuật cắt bỏ.

5. Xoắn tử cung

Xoắn tử cung là trường hợp một hoặc cả hai

sừng tử cung bị xoay vòng. Bệnh lý này thường hiếm gặp hơn. Xoắn tử cung thường xảy ra trong thai kỳ và thường gặp ở mèo hơn là ở chó.

Triệu chứng lâm sàng là đau bụng và sốt. Mức độ nghi ngờ cao đối với bệnh lý xoắn tử cung trên chó cái và mèo cái có biểu hiện đau bụng, tử cung sưng lớn và có dấu hiệu hơi trong tử cung trên phim X-quang. Để xác định chính xác, cần thiết phải mổ thăm dò. Nếu thực sự là xoắn tử cung thì cần phẫu thuật cắt bỏ tử cung, buồng trứng ngay. Cần truyền dịch để giải quyết tình trạng shock và sử dụng kháng sinh phổ rộng để chống nhiễm trùng. Đối với bệnh lý này thì việc cứu lấy tính mạng chó mẹ và mèo mẹ quan trọng hơn là việc bảo tồn khả năng sinh sản của chúng.

6. Viêm tử cung mủ

Viêm tử cung mủ là bệnh lý khá phổ biến ở chó cái và mèo cái lớn tuổi chưa sinh đẻ. Trong giai đoạn không động dục, các tuyến của lớp nội mạc tử cung bị kích thích gây triển dưỡng và tăng tiết dẫn đến triển dưỡng nang nội mạc tử cung. Viêm tử cung mủ là tình trạng tử cung bị viêm và có nhiễm trùng dẫn đến tích tụ dịch trong lòng tử cung. Phần lớn chó cái bị viêm tử cung mủ trong giai đoạn không động dục, trong khi ở mèo thì xảy ra sau chu kỳ động dục.

Bệnh được chia làm hai dạng là viêm tử cung hở và viêm tử cung kín dựa trên mức độ mở của cổ tử cung. Thường thì chó cái có tiền sử các yếu tố nguy cơ như trải qua nhiều chu kỳ động dục, sử dụng estrogen ngoại sinh hoặc progestin.

Các triệu chứng lâm sàng thường trầm trọng hơn ở những thú viêm tử cung mủ dạng đóng, bao gồm biếng ăn, sốt, ói mửa, tiểu nhiều và uống nước nhiều. Thú viêm tử cung mủ dạng mở thường có chảy dịch lẫn mủ ở âm đạo. Một số chó cái viêm tử cung mủ có thể có dấu hiệu nhiễm trùng huyết, máu nhiễm nội độc tố và suy thận.

Xét nghiệm sinh lý máu thường thấy tăng bạch cầu trung tính, nghiêng trái và thiếu máu không tái tạo. Sinh hóa máu cho thấy nhiễm urê huyết, protein huyết thanh cao và men gan tăng. Những thay đổi này là do mất nước và máu nhiễm nội độc tố. Phân tích nước tiểu cho thấy tỷ trọng bình thường hoặc thấp và đôi khi có protein niệu. Một số trường hợp có nhiễm trùng đường niệu. Vi khuẩn phổ biến nhất

**Dịch viêm tử cung ở âm hộ**

thường liên quan đến viêm tử cung mủ là *E. coli*, mặc dù cũng có thể gặp *Streptococci*, *Staphylococci* và *Proteus*, *Klebsiella* spp.

Việc chẩn đoán dựa trên tiền sử và các triệu chứng lâm sàng, thường được khẳng định thêm bằng X-quang và siêu âm. Hình ảnh chụp X-quang bụng nghiêng cho thấy tử cung hình thành dạng túi nở lớn, đặc biệt là ở những thú viêm tử cung mủ dạng kín. Tuy nhiên hình ảnh này không phân biệt được với trường hợp thú mang thai dưới 42 ngày. Do vậy siêu âm bụng thì có giá trị hơn trong chẩn đoán viêm tử cung mủ. Khi đó có thể nhìn thấy tử cung chứa đầy dịch và dễ chẩn đoán phân biệt với túi thai.

**Đại thể viêm tử cung**

Việc điều trị có thể là nội khoa hoặc ngoại khoa, nhưng phương pháp sau thường được đề nghị hơn. Trước tiên cần phải truyền dịch và sử dụng kháng sinh phổ rộng để giải quyết vấn đề mất nước và nhiễm trùng huyết. Nếu viêm tử cung mủ dạng mở thì có thể sử dụng prostaglandin trong điều trị. Lưu ý sử dụng kháng sinh và truyền dịch để ổn định tình hình sức khỏe của thú trước khi muốn điều trị nội khoa hay ngoại khoa.

Tóm lại cấp cứu sản khoa vẫn còn là một thách thức. Kiến thức về các triệu chứng lâm sàng và tiền sử sinh sản là những tiêu chí để chẩn đoán. Thăm khám lâm sàng toàn diện kết hợp với chẩn đoán phi lâm sàng là cần thiết để xác định những rắc rối liên quan đến mỗi trường hợp cấp cứu.

Các dấu hiệu cần can thiệp cấp cứu sản khoa

Những dấu hiệu/triệu chứng	Các rối loạn
Không có dấu hiệu sinh quá 24h sau khi thân nhiệt giảm dưới 37,77°C	Bình thường hoặc đẻ khó
Quá ngày hơn 1 tuần	
Bọc ối ở âm hộ trên 15 phút	
Co thắt bụng rất mạnh trên 30 phút mà không sinh	
Không ra thai sau 4-6h tính từ giai đoạn 2 của sự sinh đẻ	Đẻ khó
Hai thai ra cách nhau hơn 3h	Đẻ khó trên chó
Chảy dịch âm đạo	Đẻ khó, viêm tử cung, viêm tử cung mủ
Thân nhiệt chó cái trên 39,2°C	Đẻ khó, viêm tử cung, viêm tử cung mủ, xoắn tử cung, viêm vú
Chó cái ối mửa, tiêu chảy và nhiễm độc huyết	
Kêu la không ngớt, tìm kiếm con	
Biếng ăn, lơ đãr, suy nhược hơn 24h sau khi sinh	Viêm tử cung, viêm vú
Tuyến vú nóng, đau và sưng	Viêm vú
Bồn chồn, thờ hờn hờn, run và cứng đờ	Sốt sữa